TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/HS-ST
Ngày 08-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Trần Thị Thanh Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu T nhân dân khu vực 4 - Nghệ An và điểm cầu Trại giam công an tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2025/HSST-QĐXX ngày 24 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 22/5/1998 tại phường H, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: K, phường H, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ học vấn: 12/12

Họ và tên cha: Trần Đức B; Sinh năm 1976.

Họ và tên mẹ: Lê Thị H; Sinh năm: 1976.

Anh em ruột có 03 người; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Lê Thị Thu H1, sinh năm 1997 (Đã ly hôn)

Con: Chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 16/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xử phạt cảnh cáo về tội "Đánh bạc".

Ngày 07/3/2016 bị Tòa án nhân thị xã H nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngày 13/01/2020, bị UBND thị xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép pháo".

Ngày 05/01/2021 bị Công an xã Q nay là Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ: 03/9/2025 đến nay. (Có mặt tại điểm cầu T tạm giam Công an tỉnh N).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Trú tại: K, phường H, tỉnh Nghệ An

Người làm chứng:

1. Anh Trần Đức T2, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 14, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

2. Anh Vũ Đình T3, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối 14, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

3. Chị Phạm Thị Mai A, sinh năm 2008 (Vắng mặt).

Trú tại: K, phường H, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 01/9/2025, Trần Đức T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời nên T sử dụng tài khoản Facebook của T để tìm người bán ma túy trên mạng xã hội. Quá trình tìm hiểu, T thấy Facebook có tên tài khoản "Siêu thị C1" đăng hình ảnh bán ma túy cỏ Tobacco nên T nhắn tin đến tài khoản trên qua M để hỏi mua ma túy. T nhắn: "Anh có bán ma túy cỏ không". Tài khoản "Siêu thị C1" trả lời: "Có". T nhắn tiếp "Bán cho em 400.000 đồng". Tài khoản "Siêu thị C1" đồng ý và yêu cầu T chuyển tiền trước và đồng thời gửi địa chỉ để nhận ma túy. Tài khoản "Siêu thị C1" nhắn tin số tài khoản cho T chuyển tiền và T nhắn thông tin địa chỉ nhận ma túy cho đối tượng tại ngã tư Nhật Anh T thuộc khối B, phường H, tỉnh Nghệ An. Sau khi nhận được số tài khoản, T đi bộ ra đường gặp một người dân đang dừng xe bên đường không quen biết và nhờ chuyển khoản vào tài khoản do đối tượng sử dụng facebook "Siêu thị C" gửi đến số tiền 400.000 đồng. Sau khi chuyển xong tiền và nhận tiền mặt từ T thì người đàn ông đó đi đâu T không biết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T nhận được cuộc gọi điện thoại từ một người không quen biết nói là lái xe khách hướng V - Hà Nội về, có người gửi hàng cho T. T biết số hàng đó là ma túy nên đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T đi bộ ra khu vực ngã tư Nhật Anh T để nhận hàng từ xe khách. T gặp lái xe khách và nhận hàng từ lái xe. Sau khi lấy ma túy, T gói trong túi ni lông màu đen rồi đi bộ về nhà. Quá trình đi bộ về T gặp Nguyễn Đức T1 nên nhờ T1 chở về nhà. Khi về đến nhà T mở túi ni lông ra thấy bên trong có các sợi thực vật khô màu nâu là ma túy cỏ. T lấy một ít sử dụng còn lại cất giấu trong người.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/9/2025, T đang ở nhà thì có một nam thanh niên gọi điện thoại cho T hỏi "Anh có ma túy cỏ bán không". T trả lời: "Có". T nói với nam thanh niên giờ chỉ còn ma túy cỏ số lượng với giá 150.000 đồng và hẹn buổi chiều khoảng 18 giờ cùng ngày đến lấy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đang ở nhà, nam thanh niên gọi điện thoại lại cho T hẹn mua ma túy, T nói nam thanh niên đến nhà T để lấy ma túy. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, nam thanh niên trên đi vào nhà gặp T và nói: "Bán cho em 150.000 đồng cỏ mỹ tobacco". T đồng ý. Nam thanh niên đưa cho T số tiền 200.000 đồng. T nói không có tiền trả lại, nam thanh niên nói T đứng đợi để nam thanh niên đi ra lấy tiền lẻ, T đồng ý. Trong khi T đang chờ nam thanh niên quay lại đưa tiền thì bị Công an phường H bắt quả tang. Khi bị phát hiện T đang ném gói ma túy cầm trên tay được đựng trong chiếc khẩu trang xuống sân trước nhà T, nên đã yêu cầu T nhặt khẩu trang lên, kiểm tra bên trong có chứa các sợi thực vật khô màu nâu nghi là ma túy cỏ Tobacco. Trần Đức T khai nhận mua số ma túy trên để sử dụng và bán cho nam thanh niên trên mục đích để kiếm lời nhưng chưa kịp giao ma túy bị phát hiện và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Ngày 03/9/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh N đã mở niêm phong xác định khối lượng sợi thực vật khô, màu nâu là 5,8 gam gửi toàn bộ mẫu vật đi giám định, niêm phong 01 chiếc khẩu trang hồng cùng vỏ niêm phong cũ. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N quyết định trưng cầu giám định mẫu gửi giám định chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số: 6736/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của V1 Bộ C2 kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA và chất ma túy MDMB-INACA trong mẫu các sợi thực vật khô màu nâu gửi giám định. Hàm lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong mẫu: 0,09%.; Hiện nay, V1 không có mẫu chuẩn định lượng MDMB-INACA, do đó không xác định được hàm lượng chất ma túy MDMB-INACA trong mẫu gửi giám định. Tại Công văn số 3064/C09-TT2 ngày 02/10/2025 của V1 Bộ C2 kết luận: Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA có trong mẫu 5,80 gam các sợi thực vật khô màu nâu thu giữ ban đầu là 0,005 gam. Hiện nay, V1 không có mẫu chuẩn định lượng MDMB- INACA, do đó không xác định được hàm lượng và khối lượng chất ma túy MDMB-INACA trong mẫu gữi giám định. Tại bản kết luận giám định số 118/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 15/9/2025 của Phòng PC09 Công an tỉnh N kết luận: Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) gồm : 02 (hai) tờ T4 mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) gửi tới giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSKV4 ngày 11/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Đức T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo từ 39 tháng đến 42 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

V vật chứng: Đề nghị tịch thu điện thoại di động và số tiền 200.000đ các vật chứng còn lại đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an tỉnh N,Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Theo các tài liệu chứng có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Trần Đức T tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/9/2025, tại nhà Trần Đức T thuộc tại khối A, phường H, tỉnh Nghệ An, Cơ quan Công an phường H bắt quả tang Trần Đức T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với nam thanh niên không quen biết bằng số tiền 200.000 đồng, thu giữ khối lượng 5,8 gam ma túy cỏ Tobacco. Tại Bản kết luận giám định số: 6736/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của V1 Bộ C2 kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMB-4en-PINACA và chất ma túy MDMB-INACA trong mẫu các sợi thực vật khô màu nâu gửi giám định. Tại Công văn số 3064/C09-TT2 ngày 02/10/2025 của V1 Bộ C2 kết luận: Khối lượng chất ma túy MDMB-4en-PINACA có trong mẫu 5,80 gam các sợi thực vật khô màu nâu thu giữ ban đầu là 0,005 gam. Hiện nay, V1 không có mẫu chuẩn định lượng MDMB- INACA, do đó không xác định được hàm lượng và khối lượng chất ma túy MDMB-INACA trong mẫu gữi giám định. Tại Cơ quan điều tra Trần Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An

đã truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra; Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng. Do đó đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu là có cơ sở chấp nhận.

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Nhân thân bị cáo: Ngày 16/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xử phạt cảnh cáo về tội "Đánh bạc". Ngày 07/3/2016 bị Tòa án nhân thị xã H nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 13/01/2020, bị UBND thị xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép pháo". Ngày 05/01/2021, bị Công an xã Q cũ nay là Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép".

Do đó căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo cần thiết phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội, bà nội được Nhà nước tặng thưởng H2, huy chương kháng chiến; có bác ruột là liệt sỹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nào cho bị cáo. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đã đủ sức răn đe giáo dục bị cáo. Đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13 màu hồng, có số LMEI 355657921968853, số máy MLDW3CH/A, chiếc điện thoại không có gắn thẻ sim đã qua sử dụng đây là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc khẩu trang màu hồng đã được gấp nhỏ và vỏ gói niêm phong đã cũ; 01 (một) phong bì, mặt trước có chữ: "BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số 6736/KL-KTHS Mẫu vật hoàn lại giám định" bên trong có 01 (một) túii nilon chứa 5,360 gam chất mẫu các sợi thực vật khô màu nâu và 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0968.875.998 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Nghệ An.

Đối với Số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang T đang bán ma túy đang được niêm phong trong 01 túi mã số PS323022716 bảo quản tại Phòng giao dịch số 20 - kho bạc Nhà nước khu vực XI đây là số tiền bị cáo bán ma tuý mà có cũng cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho T và người lái xe khách đi từ V - Hà Nội về, qua rà soát, kiểm tra camera, người dân xung quanh Ngã tư Nhật Anh T tại khối B, phường H, tỉnh Nghệ An và T sau khi nhận được ma túy từ người đàn ông đã xóa hết tin nhắn, phương thức liên lạc nên không có căn cứ để xem xét, điều tra xử lý.

Đối với Nguyễn Đức T1 là người chở Trần Đức T về nhà nhưng không biết T đang tàng trữ ma túy và đi lấy ma túy về nên không phạm tội.

Đối với nam thanh niên mua ma túy của Trần Đức T không xác định được nhân thân, địa chỉ cư trú nên không có căn cứ để xem xét điều tra, xử lý

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Trần Đức T 03 (Ba) năm 06 (S) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (03/9/2025).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc khẩu trang màu hồng đã được gấp nhỏ và vỏ gói niêm phong cũ; 01 (một) phong bì, mặt trước có chữ: "BỘ CÔNG AN VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ, Số 6736/KL-KTHS Mẫu vật hoàn lại giám định" bên trong có 01 (một) túii nilon chứa 5,360 gam chất mẫu các sợi thực vật khô màu nâu và 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0968.875.998.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13 màu hồng, có số LMEI 355657921968853, số máy MLDW3CH/A, chiếc điện thoại không có gắn thẻ sim đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Nghệ An ngày 13/11/2025

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước Số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong 01 túi mã số PS323022716 bảo quản tại Phòng giao dịch số 20 - kho bạc Nhà nước khu vực XI.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buéc bị cáo Trần Đức T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản sao bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; Người liên quan
- Công an tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hồ Văn Hữu Phan Thị H3 **Nguyễn Hữu H4**